

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TÂY**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 436 /BC-UBND

Sơn Tây, ngày 14 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO

**Tình hình thực hiện thu - chi ngân sách năm 2021
và nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2022**

Phần thứ nhất

THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NSNN NĂM 2021

1. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn

Căn cứ Quyết định số 856/QĐ-UBND ngày 14/12/2020 về giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2021; Nghị quyết số 12/NQ-HĐND ngày 23/12/2020 của Hội đồng nhân dân huyện Sơn Tây khóa V, kỳ họp thứ 14 về việc phê duyệt dự toán thu - chi ngân sách năm 2021; UBND huyện ban hành Quyết định số 2068/QĐ-UBND ngày 29/12/2020 về việc giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn và chi ngân sách địa phương năm 2021;

Để đảm bảo việc tổ chức thực hiện dự toán thu - chi ngân sách trên địa bàn huyện, UBND huyện chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan tổ chức thực hiện thu - chi ngân sách nhà nước năm 2021 với kết quả ước thực hiện như sau:

Tổng thu ngân sách trên địa bàn năm 2021 đạt 114.136/17.910 triệu đồng, đạt 637,27% so với dự toán tỉnh giao và HĐND huyện giao đầu năm.

Trong đó:

- Ngân sách Trung ương hưởng: 15.533 triệu đồng.
- Ngân sách tỉnh hưởng: 53.833 triệu đồng.
- Ngân sách huyện, xã hưởng ước đạt: 44.770/16.251 triệu đồng, đạt 275,5% so với tỉnh giao và HĐND huyện giao đầu năm.

Cụ thể từng khoản thu như sau:

ĐVT: Triệu đồng

NỘI DUNG THU	Dự toán năm 2021		Ước thực hiện năm 2021	Tỷ lệ đạt so với HĐND (%)
	Tỉnh giao	HĐND huyện giao		
TỔNG THU NSNN	235.613	235.613	458.136	194,4
I. Thu NS trên địa bàn	16.251	16.251	114.232	702,9
1. Thu thuế từ khu vực ngoài QĐ	12.804	12.804	100.113	781,9
- Thuế GTGT	7.654	7.654	59.277	774,4

- Thuế thu nhập doanh nghiệp	370	370	6.731	1819,2
- Thuế Tài nguyên	4.780	4.780	34.105	713,5
- Thuế môn bài				
- Thu khác ngoài quốc doanh				
2. Thu phí và lệ phí (không bao gồm án phí)	520	520	738	141,9
<i>Trong đó: Phí bảo vệ môi trường đối với khai thác khoáng sản</i>	<i>150</i>	<i>150</i>	<i>150</i>	<i>100,0</i>
3. Thuế Sử dụng đất nông nghiệp				
4. Thu tiền thuê mặt đất mặt nước	30	30	1	3,3
5. Lệ phí trước bạ	980	980	1.445	147,4
6. Thuế thu nhập cá nhân	187	187	1.212	649,7
7. Thu khác NS	1.500	1.500	899	59,9
+ Thu phạt ATGT	400	400	362	90,5
+ Thu phạt, tịch thu			81	
+ Phạt vi phạm hành chính			68	
+ Thu hồi các khoản chi năm trước			78	
+ Thu tiền cho thuê bán tài sản khác			23	
+ Thu khác	1.100	1.100	286	26,0
8. Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, vùng trời, vùng biển			9.700	
9. Các khoản thu về nhà, đất			0,026	
10. Thu tại xã	30	30		0,0
11. Thu tiền sử dụng đất	200	200	123,588	61,8
II. Thu bổ sung NS	219.362	219.362	267.698	122,0
1. Thu cân đối ngân sách	208.642	214.943	190.713	88,7
2. Thu bổ sung có mục tiêu	4.419	4.419	76.985	1742,1
3. Bổ sung nguồn CCTL và chế độ phụ cấp	6.301			
4. Thu từ NS cấp dưới nộp lên			6.538	
III. Thu chuyển nguồn năm trước sang năm sau			76.206	
IV. Thu kết dư ngân sách			0	

*** Đánh giá tình hình thu NSNN năm 2021**

Thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2021 được HĐND huyện khóa V thông qua tại Nghị quyết số 11/2020/NQ-HĐND ngày

23/12/2020, UBND huyện đã kịp thời giao chỉ tiêu, nhiệm vụ cho các ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện tại Quyết định số 06/QĐ-UBND ngày 13/01/2021; Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 12/01/2021 về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021; ban hành chương trình công tác năm 2021 và UBND huyện đã xác định mục tiêu tổng quát, các chỉ tiêu chủ yếu phát triển kinh tế - xã hội, đồng thời xây dựng các nhóm nhiệm vụ, giải pháp cụ thể và tập trung chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện quyết liệt; kịp thời giao nhiệm vụ, chỉ đạo, đôn đốc các phòng, ban ngành, các đơn vị trực thuộc UBND huyện, UBND các xã xây dựng kế hoạch hành động cụ thể, hàng tháng, hàng quý đánh giá tình hình thực hiện, báo cáo UBND huyện. Tình hình kinh tế - xã hội của huyện tuy bị ảnh hưởng, tác động bởi dịch bệnh Covid-19, nhưng vẫn đạt được một số kết quả nhất định: Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất (theo giá so sánh năm 2010) tăng 5,9%; Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản nhìn chung phát triển ổn định; Thu ngân sách trên địa bàn đạt và vượt cao so với kế hoạch.

Bên cạnh đó, tình hình kinh tế - xã hội của huyện cũng gặp những khó khăn, thách thức: Cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng định hướng nhưng chưa đạt yêu cầu đề ra; tổng mức bán lẻ hàng hoá và doanh thu dịch vụ giảm, chưa đạt kế hoạch; tình hình các hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh còn nhiều... đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống Nhân dân; Số thu của một số lĩnh vực không đạt dự toán giao như: Thu tiền sử dụng đất (chỉ đạt 61,8% dự toán), thu khác ngân sách (chỉ đạt 59,9% dự toán) ... Tuy nhiên, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, chính quyền, sự đồng thuận của Nhân dân và sự nỗ lực phấn đấu vượt khó của cán bộ, công chức trong huyện nên kinh tế huyện nhà tiếp tục giữ vững và phát triển ổn định.

2. Phân chi:

- Tổng chi ngân sách huyện ước thực hiện năm 2021: 284.373 triệu đồng/235.613 triệu đồng, đạt 120,6% kế hoạch năm (đã bao gồm chi các chương trình mục tiêu).

- Chi tiết các khoản chi theo sự nghiệp, cụ thể như sau:

ĐVT : Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán 2021 theo NQ HDND	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ đạt (%)
A	Tổng chi ngân sách cấp huyện	192.131,765	240.100,00	125,0
I	Chi đầu tư phát triển	12.278,000	48.677,378	396,5
1	Chi đầu tư xây dựng cơ bản	12.078,000	48.554,378	402,0
2	Chi từ nguồn thu tiền sử dụng đất	200,000	123	61,5

II	Chi thường xuyên	175.233,765	154.162,217	88,0
1	Chi QLHC, Đoàn thể	41.412,404	30.104,70	72,7
2	Chi SN Kinh tế	11.149,963	8.564,22	76,8
3	Chi SN Môi trường	1.500,000	1.122,15	74,8
4	Chi SN Truyền thanh- PLTH	962,900	874,23	90,8
5	Chi SN Văn hoá – Thông tin	1.196,373	1.235,82	103,3
6	Chi SN Thể dục thể thao	311,125	250,000	80,4
7	BHYT người dân vùng đặc biệt khó khăn			
8	Chi Y tế, dân số và gia đình		15.733,762	
9	Chi SN Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	112.430,000	88.613,51	78,8
10	Chi đảm bảo xã hội	4.471,000	5.520,50	123,5
11	Chi khác NS	600,000	671,350	111,9
12	Chi an ninh	600,000	833,980	139,0
13	Chi quốc phòng	600,000	638,000	106,3
14	Nguồn thực hiện cải cách tiền lương			
III	Dự phòng chi ngân sách huyện	4.620,000	2.900	62,8
IV	Chi chuyển giao ngân sách		34.360,402	
B	Tổng chi ngân sách cấp xã	43.481,235	44.272,56	101,8
I	Chi đầu tư phát triển		109,994	
II	Chi thường xuyên	42.716,235	43.390,418	101,6
1	Chi QLHC, Đoàn thể	32.896,252	33.194,53	100,9
2	Chi SN Kinh tế	5.404,500	5.518,201	102,1
3	Chi SN Truyền thanh- PLTH	124,926	124,930	100,0
4	Chi SN Văn hoá – Thông tin	571,698	834,121	145,9
5	Chi SN Thể dục thể thao	598,218	598,000	100,0
6	Chi sự nghiệp môi trường	169,392	169,390	100,0
7	Chi SN Giáo dục, đào tạo và dạy nghề	90,000	90,000	100,0
8	Chi khác NS	100,000	100,000	100,0
9	Chi đảm bảo xã hội	923,341	923,340	100,0

10	Chi an ninh	736,740	736,740	100,0
11	Chi quốc phòng	1.101,168	1.101,170	100,0
III	Dự phòng chi ngân sách xã	765,000	765,000	
IV	Chi nộp ngân sách cấp trên		7,150	
Tổng cộng		235.613,00	284.372,56	

Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ chi ngân sách

a) Công tác bố trí và tổ chức thực hiện vốn đầu tư xây dựng cơ bản năm 2021: Cuối năm trước của năm kế hoạch, UBND huyện thực hiện việc phân khai kế hoạch vốn đầu tư phát triển trình HĐND huyện thông qua đối với các dự án được sử dụng nguồn vốn đầu tư được tỉnh phân cấp cho huyện quản lý và nguồn vốn từ ngân sách huyện; trên cơ sở đó huyện bố trí, phân khai vốn đảm bảo theo quy định của Luật Đầu tư công và Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ, Luật Quản lý nợ công ngày 23/11/2017.

b. Đánh giá kết quả thực hiện và những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong việc thực hiện các nhiệm vụ, cơ chế, chính sách và chế độ chi tiêu

- Dự phòng ngân sách huyện thực hiện các nội dung chi đúng theo quy định sử dụng dự phòng ngân sách (có tạm ứng kinh phí thực hiện Covid-19).

- Thường xuyên chỉ đạo các ngành chức năng tăng cường công tác giám sát, kiểm tra, kiểm soát chi trong quá trình chấp hành ngân sách, phát hiện và sửa đổi kịp thời, xử lý nghiêm những trường hợp chi sai, vượt chế độ và định mức quy định hiện hành.

- Năm 2021, hầu hết các lĩnh vực chi đều tăng, nguyên nhân: Ngoài việc thực hiện chi theo dự toán giao đầu năm, tiếp tục thực hiện chi các chương trình mục tiêu như: Kinh phí Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững, chính sách BHYT cho hộ nghèo, hộ chính sách, trẻ em..., kinh phí thực hiện cải cách tiền lương và các chương trình mục tiêu khác....

- Về chi mua sắm trang, thiết bị làm việc: Trên cơ sở nguồn kinh phí đã được HĐND huyện phê chuẩn, UBND huyện đã phân khai kinh phí mua sắm trang thiết bị phục vụ công tác chuyên môn cho các đơn vị để chủ động. Tuy nhiên, trong năm 2020 thực hiện Quyết định số 203/QĐ-UBND ngày 28/3/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về việc mua sắm tài sản công theo phương thức tập trung trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi do Ban Quản lý các dự án dân dụng và công nghiệp xây dựng tỉnh thực hiện, do đấu thầu tập trung chậm trong tất cả các bước, dẫn đến chưa đáp ứng kịp thời nhu cầu sử dụng của đơn vị.

- Về chi thường xuyên: Dự toán được giao theo định mức đã giao đầu năm và thực hiện đảm bảo theo Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2021.

Phần thứ hai
KẾ HOẠCH THU - CHI NSNN NĂM 2022

Trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp, yêu cầu các cấp, các đơn vị cần tiếp tục thận trọng, triển khai kịp thời các giải pháp ứng phó với mọi tình huống, tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện theo chỉ đạo tại các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy và văn bản chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh, UBND huyện về phòng, chống dịch bệnh Covid-19. Bên cạnh đó, cần tập trung công tác chỉ đạo, điều hành để phân đầu hoàn thành các nhiệm vụ, chỉ tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh trong năm 2022, cụ thể như sau:

I. Nhiệm vụ thu - chi ngân sách năm 2022

Năm 2022 là năm đầu của thời kỳ ổn định ngân sách (giai đoạn 2022-2025); Việc phân cấp nguồn thu và phân chia các khoản thu phải gắn với nhiệm vụ và khả năng quản lý của từng cấp, khuyến khích các cấp tăng cường quản lý thu, chống thất thu, hạn chế phân chia các nguồn thu có quy mô nhỏ cho nhiều cấp, đảm bảo được tính công khai minh bạch, phục vụ công tác quản lý, kiểm tra theo dõi nguồn thu các cấp ngân sách qua Hệ thống thông tin quản lý ngân sách nhà nước và Kho bạc Nhà nước (Tabmis).

Trên cơ sở làm việc với Sở Tài chính về dự toán thu chi ngân sách năm 2022 (trong khi chờ Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua); UBND huyện xây dựng dự toán thu - chi ngân sách năm 2022, như sau:

NỘI DUNG	ĐVT : Đồng Số tiền
I. TỔNG THU NSNN:	276.424.000.000
a/ Thu trên địa bàn:	77.590.000.000
- Điều tiết cho ngân sách TW, tỉnh	18.882.000.000
- Ngân sách huyện, xã hưởng theo phân cấp	58.708.000.000
b/ Thu bổ sung ngân sách:	198.834.000.000
- Bổ sung cân đối	195.114.000.000
- Bổ sung có mục tiêu	3.720.000.000
- <i>Bổ sung thực hiện cải cách tiền lương</i>	
* Tổng thu ngân sách huyện hưởng	257.542.000.000
II/ TỔNG CHI NGÂN SÁCH:	257.542.000.000
1. Chi ngân sách huyện	212.143.447.000
a. Chi đầu tư phát triển	13.214.000.000
<i>Trong đó: Chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất</i>	200.000.000
b. Chi thường xuyên	198.929.447.000
<i>Trong đó: Dự phòng chi</i>	5.050.000.000
2. Chi ngân sách xã	45.398.553.000
<i>Trong đó: Dự phòng chi</i>	858.638.000

II. Một số giải pháp chủ yếu thực hiện dự toán ngân sách nhà nước năm 2022

1. Giải pháp thực hiện thu NSNN trên địa bàn

a) Chi Cục Thuế khu vực Sơn Hà - Sơn Tây tích cực phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác quản lý thu, tổ chức thực hiện tốt các luật thuế và các nhiệm vụ thu NSNN ngay từ đầu năm 2022, cụ thể:

- Quản lý chặt chẽ nguồn thu, thực hiện thu đúng, thu đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN; chống thất thu, nợ đọng thuế; đảm bảo thu đạt và vượt dự toán do UBND tỉnh và HĐND huyện giao.

- Tiếp tục tăng cường cải cách thủ tục hành chính thuế; ứng dụng công nghệ thông tin gắn kết với cải cách hành chính, khai, nộp, hoàn thuế điện tử.

- Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra thuế, xử lý nợ đọng thuế, đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, trốn thuế.

- Đôn đốc thu kịp thời các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, kết luận của cơ quan thanh tra.

- Tăng cường đối thoại với doanh nghiệp để kịp thời nắm bắt, giải quyết hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh, nộp thuế, tạo điều kiện cho doanh nghiệp hoạt động hiệu quả.

b) Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các ngành liên quan xây dựng phương án và triển khai thực hiện đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn, đảm bảo hoàn thành dự toán thu tiền sử dụng đất do UBND tỉnh và HĐND huyện giao, phối hợp với Chi Cục Thuế khu vực Sơn Hà - Sơn Tây trong công tác quản lý thu thuế đối với tài nguyên, khoáng sản khai thác trên địa bàn.

c) UBND các xã đẩy mạnh thu các khoản phí, lệ phí, thu tại xã, thu khác ngân sách.

2. Giải pháp thực hiện dự toán chi ngân sách địa phương

a) Đối với chi đầu tư

- Các chủ đầu tư tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong giải ngân vốn đầu tư công, nhất là vướng mắc về thủ tục đầu tư, giải phóng mặt bằng, thủ tục nghiệm thu, thanh quyết toán vốn đầu tư... đề ra các giải pháp, biện pháp cụ thể, phù hợp với tình hình thực tế để kịp thời đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, nỗ lực phấn đấu quyết toán cao nhất để giải ngân 100% vốn đầu tư công kế hoạch năm 2022.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tiến độ thực hiện các dự án đầu tư công do đơn vị làm chủ đầu tư.

- Các cơ quan chức năng thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm trong quá trình triển khai kế hoạch đầu tư công, làm rõ trách nhiệm và xử lý nghiêm theo các quy định của pháp luật đối với các cá nhân gây chậm trễ

trong việc giao vốn, thanh toán vốn; các chủ đầu tư không thực hiện rà soát, điều chỉnh, không báo cáo tiến độ giải ngân dự án sẽ không được bố trí vốn đầu tư công trong kế hoạch năm tiếp theo.

b) Đối với chi thường xuyên

- Phòng Tài chính - Kế hoạch tham mưu UBND huyện tổ chức điều hành, quản lý chi ngân sách nhà nước theo đúng chế độ quy định, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; công khai minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước.

- Các cơ quan, ban, ngành và UBND các xã trên cơ sở dự toán ngân sách nhà nước năm 2022 được giao thực hiện rà soát, sắp xếp, tiết kiệm các khoản chi thường xuyên, khuyến khích các đơn vị phấn đấu tăng nguồn thu từ hoạt động sự nghiệp để chủ động cân đối nguồn thực hiện điều chỉnh mức lương cơ sở, ngân sách không phải bổ sung thêm kinh phí; thực hiện triệt để các khoản chi thường xuyên, giảm tối đa kinh phí tổ chức hội nghị, hội thảo, khánh tiết, chi tiếp khách, tổ chức lễ kỷ niệm; thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước.

Ủy ban nhân dân huyện kính báo cáo./.

Nơi nhận:

- TT Huyện ủy;
- TT HĐND huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Các cơ quan giúp việc Huyện ủy;
- Các Ban HĐND huyện;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn huyện;
- Các phòng, ban, ngành, tổ chức CT-XH huyện;
- UBND các xã;
- C,PVP, TH;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Ngọc Trân